



ISO 9001:2008

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2016



## **CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ BAO BÌ MỸ CHÂU**

18 Lũy Bán Bích, Phường Tân Thới Hòa, Quận Tân Phú, Tp. HCM, Việt Nam

ĐT: 08 39611587 - 08 39612728 - Fax: 08 39612737

## **MY CHAU PRINTING AND PACKAGING CORPORATION**

18 Luy Ban Bich, Tan Thoi Hoa Ward, Tan Phu District, HCM City, Vietnam

Tel: 08 39611587 - 08 39612728 - Fax: 08 39612737

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ BAO BÌ MỸ CHÂU**

**MÃ CHỨNG KHOÁN : MCP**

## Năm báo cáo 2016

### Thông điệp của Hội đồng quản trị Công ty

#### I. Thông tin chung về Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu

1. Thông tin khái quát
2. Quá trình hình thành và phát triển
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
5. Định hướng phát triển
6. Các rủi ro ảnh hưởng đến kết quả SXKD

#### II. Tình hình hoạt động trong năm 2016.

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
2. Tổ chức và Nhân sự :
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.
4. Báo cáo và đánh giá tác động liên quan đến môi trường và xã hội.
5. Tình hình tài chính.
6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

#### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc :

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
2. Tình hình tài chính:
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý :
4. Kế hoạch phát triển năm 2017 :

#### IV Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Về hoạt động sản xuất kinh doanh:
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc :
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị :

#### V. Quản trị công ty :

1. Hội đồng quản trị :
2. Ban Kiểm soát
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát

#### VI. Báo cáo tài chính



## THÔNG DIỆP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2016 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới phục hồi chậm, tăng trưởng thương mại toàn cầu giảm mạnh và thị trường hàng hóa kém sôi động. Ở trong nước, nền kinh tế đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức do diễn biến phức tạp của thời tiết và biến đổi khí hậu: Rét đậm, rét hại ở các tỉnh phía Bắc, tình trạng hạn hán tại Tây Nguyên, Nam Trung Bộ và xâm nhập mặn nghiêm trọng ở Đồng bằng sông Cửu Long, bão lũ, tình hình bất ổn ở Biển Đông và sự cố môi trường biển tại các tỉnh miền Trung đã ảnh hưởng nặng nề đến các ngành sản xuất và đời sống nhân dân.

Trong bối cảnh kinh tế trong nước chưa có dấu hiệu khởi sắc, nhu cầu tiêu thụ bao bì kim loại thấp, chi phí sản xuất tăng khiến nhiều doanh nghiệp trong nước gặp khó khăn phải thu hẹp sản xuất, là doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm bao bì kim loại chất lượng cao có thị phần lớn tại Việt Nam, Công ty CP In và Bao bì Mỹ Châu cũng không thoát khỏi những ảnh hưởng trên: Năm 2016, doanh thu của Công ty tương đương so với năm 2015, lợi nhuận năm 2016 đạt 125 % so với năm 2015. Tuy kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 khả quan hơn so với năm 2015 nhưng vẫn chưa thỏa mãn sự kỳ vọng của các cổ đông.

Bằng những kết quả đạt được, Công ty CP in và bao bì Mỹ Châu (MCP) tiếp tục khẳng định vị thế trên thị trường in và sản xuất bao bì kim loại trong nước. Những thành tựu mà MCP đạt được như ngày hôm nay là nhờ vào sự đồng hành, sát cánh và ủng hộ từ Quý cổ đông, Quý đối tác, Quý khách hàng cùng sự nỗ lực không ngừng của tập thể người lao động. Với động lực to lớn đó, MCP ngày càng cố gắng để trở thành một thương hiệu lớn mạnh trên thị trường.

Sang năm 2017, kinh tế thế giới sẽ chứng kiến diễn biến phức tạp hơn, nhiều chuyên gia quốc tế cho rằng thời kỳ tăng trưởng nhanh của kinh tế thế giới sắp chấm dứt và sẽ bước vào chu kỳ suy thoái mới tương tự các năm 2007-2008.

Những vấn đề mấu chốt trong năm 2016 như sức mua yếu, tăng trưởng tín dụng thấp, v.v... vẫn chưa có sự cải thiện rõ rệt trong năm 2017. Riêng đối với ngành bao bì kim loại, mối quan ngại còn xuất phát từ khả năng phải đối mặt với làn sóng nhập khẩu ồ ạt các sản phẩm giá rẻ từ Trung Quốc vào thị trường Việt Nam.

Trước những dự báo về diễn biến phức tạp của tình hình kinh tế năm 2017, công tác quản trị, điều hành trong công ty cần phải hết sức thận trọng. Với mục tiêu phát triển bền vững, các chủ trương, chính sách của Hội đồng Quản trị sẽ hướng đến việc kiện toàn bộ máy hoạt động, làm cơ sở nâng cao lợi thế cạnh tranh và phát triển thị phần bao bì kim loại.

Trong năm 2017 Công ty Mỹ Châu sẽ tập trung vào việc cải tiến kỹ thuật, nâng cao hơn nữa năng suất và chất lượng sản phẩm; kiểm soát chặt chẽ quy trình sản xuất, tạo cơ sở hạ giá thành sản phẩm; phát triển thị phần nội địa và tìm kiếm thị trường xuất khẩu mới, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

*Công ty CP In và Bao bì Mỹ Châu xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 với tốc độ tăng trưởng từ 10% - 15% so với năm 2016, (riêng chỉ tiêu lợi nhuận tăng 25%), xác định mục tiêu phát triển bền vững, khẳng định vị thế, đáp ứng nhu cầu của thị trường, đảm bảo lợi ích và giữ vững niềm tin của cổ đông.*

*Về chiến lược phát triển dài hạn, Công ty CP In và Bao bì Mỹ Châu luôn chú trọng đến đa dạng hóa sản phẩm lĩnh vực sản xuất bao bì kim loại, nâng cao chất lượng sản phẩm, thỏa mãn nhu cầu của thị trường dựa trên nền tảng của các dự án đầu tư tại Công ty.*

*Chúng tôi tin rằng thực hiện định hướng về chiến lược của Đại hội đồng cổ đông, cùng với năng lực quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám kết hợp với nỗ lực của người lao động: Các mục tiêu của năm 2017 sẽ được hoàn thành.*

*Chúng tôi xin trân trọng cảm ơn sự tin nhiệm của quý vị cổ đông, quý khách hàng đã hợp tác, hỗ trợ và tin nhiệm sản phẩm của Công ty Mỹ Châu. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cùng với toàn thể người lao động trong công ty cam kết nỗ lực, hướng tới mục tiêu xây dựng Công ty CP In và Bao bì Mỹ Châu trở thành một doanh nghiệp sản xuất và cung cấp bao bì kim loại hàng đầu tại Việt Nam, gia tăng giá trị lợi ích cho các cổ đông và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước.*



## I. Thông tin chung về Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu

### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ Phần In và Bao Bì Mỹ Châu
- Tên tiếng Anh : MYCHAU PRINTING AND PACKAGING CORPORATION.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0301 67 13 86 – Đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 01 tháng 4 năm 2016.
- Vốn điều lệ: 150.713.370.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 150.713.370.000 đồng
- Địa chỉ: 18 Lũy Bán Bích – P. Tân Thới Hòa – Q. Tân Phú – TP Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: (08) 3961 0323 – 3961 2734
- Số fax: (08) 3961 2737
- Website: [www.mychau.com.vn](http://www.mychau.com.vn) – email : [info@mychau.com.vn](mailto:info@mychau.com.vn)
- Mã cổ phiếu : MCP

### 2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ Phần In và Bao bì Mỹ Châu được thành lập từ doanh nghiệp nhà nước (nhà máy TPXK Mỹ Châu) theo Quyết định số 207/1998/QĐ/BNN-TCCB ngày 10 tháng 12 năm 1998 của Bộ Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn. Đại hội cổ đông lần đầu tiên vào ngày 10 tháng 01 năm 1999, được Sở Kế Hoạch và Đầu Tư TP Hồ Chí Minh cấp Giấy đăng ký kinh doanh số 0301 671386 ngày 05 tháng 3 năm 1999 – Đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 01 tháng 4 năm 2016. Công ty chính thức hoạt động vào ngày 10 tháng 3 năm 1999 với vốn điều lệ 17.000.000.000 đồng.

Công ty đã được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước cấp giấy phép niêm yết số 115/UBCK – GPNY ngày 18 tháng 12 năm 2006, ngày chính thức niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng Khoán TP Hồ Chí Minh ngày 22 tháng 12 năm 2006.

Vốn điều lệ tính đến 31.12.2016 là : 150.713.370.000 đồng

### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Công ty tập trung hoạt động theo 02 lĩnh vực kinh doanh chính :

- In và sản xuất bao bì bằng kim loại : Đây là lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh chính chiếm tỷ trọng 90% doanh số hàng năm. Từ khi thành lập vào năm 1999 đến nay, Công ty Mỹ Châu luôn đầu tư, đổi mới các máy móc thiết bị dùng trong sản xuất bao bì kim loại nhằm nâng cao sản lượng và chất lượng phục vụ khách hàng. Hiện Công ty có 01 xưởng in và 3 xưởng sản xuất bao bì kim loại có năng lực sản xuất khoảng 200.000.000 đơn vị sản phẩm với chất lượng cao, cung cấp đến các khách hàng trong các ngành bia, rượu, nước giải khát, chế biến đồ hộp (rau quả, thủy hải sản), sữa bột, bánh kẹo, cà phê, sơn, dầu nhớt.... Sản phẩm của công ty có chất lượng tương đương với hàng hóa nhập khẩu và

đã được xuất khẩu gián tiếp qua các nhà máy chế biến đồ hộp, sữa bột và bánh kẹo. ngoài ra, Công ty cũng xuất khẩu trực tiếp sản phẩm bao bì kim loại sang Cambodia, Úc và Hàn Quốc.

- **Kinh doanh – Dịch vụ :** Bên cạnh việc in và sản xuất bao bì kim loại, Công ty cũng thực hiện kinh doanh vật tư, thiết bị dùng trong ngành. Doanh thu bình quân khoảng 10 % tổng doanh thu hàng năm.

Văn phòng và nhà máy của Công ty đặt tại số 18 Lũy Bán Bích – P. Tân Thới Hòa – Q. Tân Phú – TP Hồ Chí Minh. Thị phần của công ty trải dài trên cả nước, ngoài ra sản phẩm của Công ty Mỹ Châu cũng được xuất khẩu sang Úc, Hàn Quốc và Cambodia.

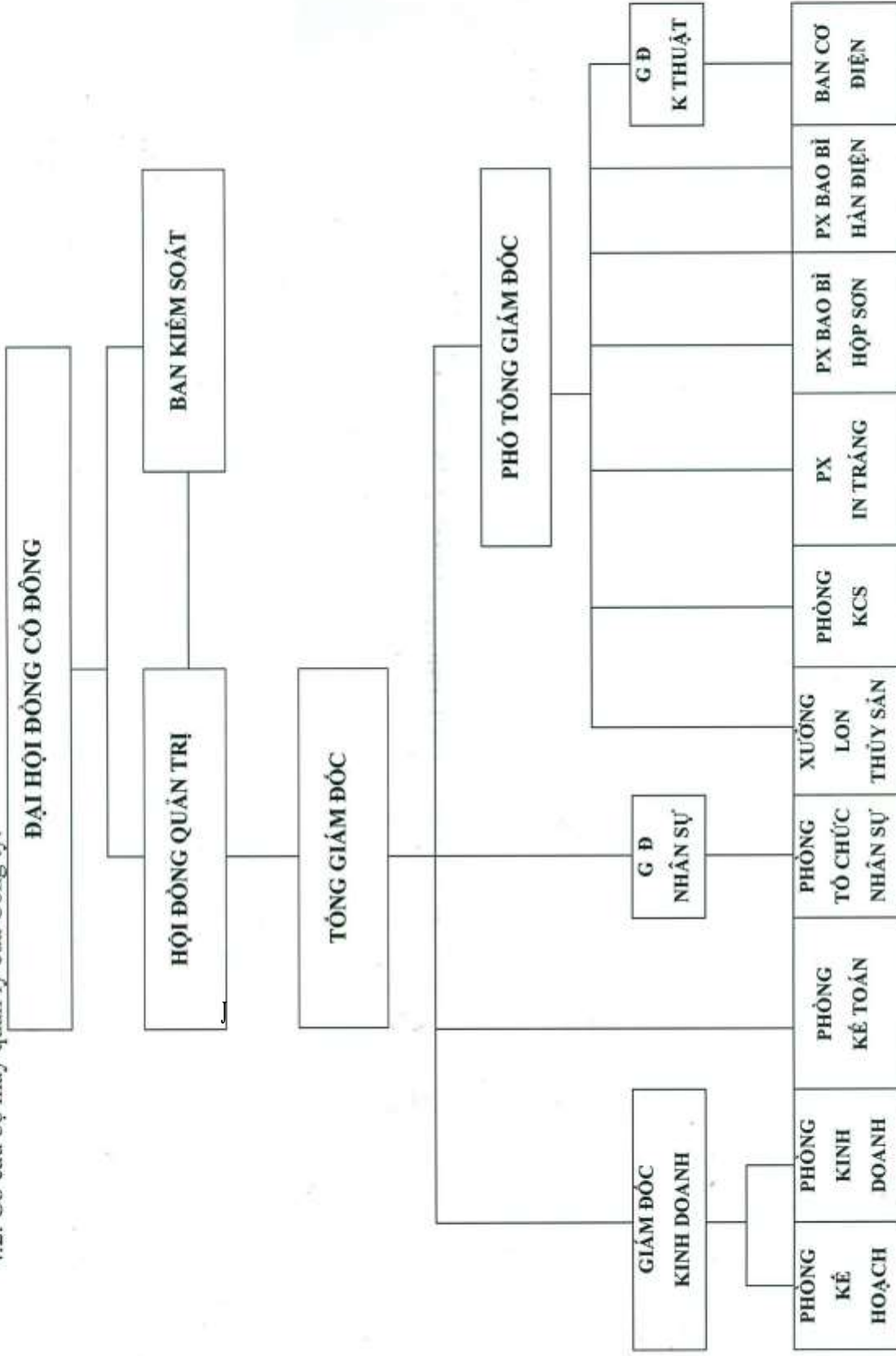
#### ***4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý***

##### **4.1. Mô hình quản trị:**

Từ ngày 10.01.1999, Công ty CP In và Bao bì Mỹ Châu đã thực hiện mô hình quản trị doanh nghiệp theo hình thức công ty cổ phần bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Bộ máy điều hành. Mô hình quản trị được xây dựng trên nguyên tắc phân công, quản lý theo các chức năng công việc, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị Công ty về toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ báo cáo, có toàn quyền trong việc quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền.

##### **4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty:**

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty:





## 5. Định hướng phát triển

### – Các mục tiêu chủ yếu của Công ty trong năm 2017 :

- Sản lượng :
  - ✓ In tráng trên kim loại : 30.000.000 m<sup>2</sup>
  - ✓ Sản xuất bao bì kim loại : 70.000.000 bộ
- Doanh thu : 450 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 35 tỷ đồng
- Cổ tức : Trên 12 %

### – Chiến lược phát triển trung và dài hạn :

- Trở thành nhà sản xuất bao bì kim loại hàng đầu tại Việt nam trong các lĩnh vực :
  - ✓ Chất lượng sản phẩm cao và ổn định
  - ✓ Có thị phần lớn nhất
  - ✓ Chủng loại sản phẩm phong phú và giá cả hợp lý
- Sản phẩm của Công ty không những tiêu thụ trong nước và thay thế hàng nhập khẩu mà còn được xuất khẩu.

### – Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

- Liên tục có các dự án đầu tư, hiện đại hóa máy móc thiết bị, đổi mới công nghệ nhằm tăng năng suất lao động, ổn định chất lượng sản phẩm, giảm tiêu hao nguyên liệu, nhiên liệu và tăng thu nhập cho người lao động.
- Thường xuyên thực hiện việc giám sát đánh giá môi trường định kỳ (6tháng/lần), cải tạo nhà xưởng, hệ thống thông gió, xây dựng và lắp đặt hệ thống xử lý khí thải, nước thải sinh hoạt, hệ thống chống ồn, tích cực trồng cây xanh nhằm không gây ô nhiễm môi trường trong khu vực sản xuất và ảnh hưởng đến cộng đồng dân cư.
- Thực hiện kiểm toán năng lượng, nắm rõ hiện trạng sử dụng năng lượng, đánh giá hệ thống quản lý và tiêu thụ năng lượng, xác định những khu vực sử dụng năng lượng chưa hợp lý; Đánh giá tiềm năng tiết kiệm năng lượng và xây dựng chương trình tiết kiệm năng lượng tổng thể cho doanh nghiệp; Giảm chi phí vận hành thông qua thực hiện các giải pháp tiết kiệm năng lượng; Bảo vệ môi trường và tạo hình ảnh “doanh nghiệp xanh” thân thiện với môi trường.
- Chú trọng đến việc đào tạo và nâng cao tay nghề cho người lao động trong công ty, có chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi cho người lao động.

**6. Các rủi ro ảnh hưởng đến kết quả SXKD :**

- **Rủi ro về kinh tế:** Trong nền kinh tế nói chung, các yếu tố như tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế, lạm phát, lãi suất và tỷ giá... của từng giai đoạn tăng trưởng hay suy thoái, đều tác động đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Tốc độ tăng trưởng kinh tế biến động, thì nhu cầu về bao bì kim loại sẽ biến động gián tiếp thông qua các lĩnh vực như sản xuất nước giải khát, chế biến đồ hộp, bánh kẹo, sữa bột, sơn....., ảnh hưởng trực tiếp đến việc tiêu thụ các sản phẩm của Công ty.

Tuy nhiên, Công ty CP In và Bao bì Mỹ Châu kỳ vọng vào nỗ lực của Chính phủ trong việc kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế nên triển vọng đối với nền kinh tế Việt Nam sẽ khả quan hơn, rủi ro kinh tế vĩ mô về dài hạn sẽ được hạn chế.

- **Rủi ro tài chính :** Trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty có thể chịu rủi ro biến động tỷ giá, rủi ro biến động lãi suất, rủi ro nợ phải thu khó đòi và rủi ro thanh khoản.

Đối với các khách hàng mới, Công ty đề nghị thanh toán trước khi giao hàng. Đối với các khách hàng truyền thống, căn cứ tình hình tài chính, tài sản bảo đảm, uy tín giao dịch của từng khách hàng, Công ty cấp hạn mức nợ cho từng khách hàng trong từng thời kỳ. Định kỳ hàng tháng, Ban Tổng Giám đốc xem xét lại các hạn mức nợ này. Phòng Kinh Doanh, Phòng KT TV theo dõi, đôn đốc khách hàng trả nợ đúng hạn. Nếu phát sinh nợ phải thu khó đòi, Bộ phận Pháp lý sẽ thực hiện các biện pháp thu hồi nợ kể cả đưa vụ việc ra cơ quan pháp luật giải quyết.

- **Rủi ro thay đổi chính sách:** Văn bản pháp luật trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh, chứng khoán đang trong quá trình hoàn thiện nên sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và khi đó ít nhiều sẽ ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, sản xuất, kinh doanh của Công ty CP In và Bao bì Mỹ Châu. Giám đốc Kinh Doanh giữ vai trò quan trọng trong việc cập nhật và tư vấn những văn bản pháp luật mới ban hành để giảm thiểu rủi ro về thay đổi chính sách có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- **Rủi ro khác:** Để giảm thiểu những rủi ro bất khả kháng như thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn,... Công ty luôn dành một khoản chi phí cho việc mua bảo hiểm mọi rủi ro tài sản.
- **Rủi ro về cung ứng nguyên liệu :** Bất ổn chính trị và thiên tai trên thế giới cũng ảnh hưởng đến nguồn cung cấp nguyên liệu. Để khắc phục tình trạng nguồn cung không ổn định, Công ty đã có nhiều nguồn cung cấp khác nhau và phải có nguyên liệu thay thế.



- Rủi ro về đối thủ cạnh tranh : Ngành bao bì kim loại tại Việt Nam là ngành sản xuất có nhiều đối thủ cạnh tranh. Vì thế, Công ty cần quan tâm đến việc thực hiện các chiến lược để giữ vững thị phần như : đa dạng hóa sản phẩm, giá bán, chiến lược đầu tư và phát triển thị trường.
- Rủi ro về môi trường :
  - Nước thải : Do đặc thù sản xuất của ngành bao bì kim loại không sử dụng nước phục vụ sản xuất nên không phát sinh nước thải công nghiệp. Nước thải tại Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu là nước thải sinh hoạt từ người lao động trong công ty. Công ty đã xây dựng thành công hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt, đã được Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận Tân Phú nghiệm thu theo văn bản số 2987/TNMT-MT ngày 19.11.2012. Chất lượng nước thải sau khi xử lý đạt Quy chuẩn Việt Nam QCVN 14:2008/BTNMT, giá trị giới hạn tại cột B có thể hòa vào đường nước thải sinh hoạt chung của Thành phố Hồ Chí Minh.
  - Khí thải : Phát sinh từ việc vận hành dây chuyền in tráng tại Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu, chủ yếu là hơi dung môi hữu cơ trong quá trình sản xuất. Để góp phần trong sạch hóa môi trường sản xuất, Công ty đã đầu tư, trang bị hệ thống xử lý khí thải nhãn hiệu LTG – TNV của Cộng Hòa Liên Bang Đức. Đây là nhà sản xuất hàng đầu thế giới trong lĩnh vực công nghiệp in trên bao bì và cung cấp các giải pháp, công nghệ xử lý khí thải tiên tiến nhất trên thế giới, có khả năng xử lý hiệu quả hơn 99% hơi dung môi hữu cơ trước khi thải ra bên ngoài môi trường không khí. Với quy trình xử lý khép kín và hiện đại nên khí thải sau xử lý đều thỏa mãn các tiêu chuẩn về khí thải công nghiệp theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ QCVN 20:2009/BTNMT
  - Tiếng ồn và độ rung: Phát sinh do hoạt động của các thanh truyền động trong cơ cấu thiết bị, do lực của các máy đập định hình tại Phân xưởng sản xuất bao bì kim loại. Tiếng ồn và độ rung tại Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu đã được xử lý triệt để ngay từ khi bắt đầu sản xuất. Tuy nhiên, nhằm cải thiện môi trường hơn nữa, Công ty Mỹ Châu vẫn tiếp tục hoàn thiện việc giảm tiếng ồn trong phân xưởng bằng các biện pháp như trồng cây xanh, làm vách ngăn, có hệ thống thông gió và lắp đặt các vách tán âm trong phân xưởng.

## II. Tình hình hoạt động trong năm 2016.

### 1. Tình hình hoạt động SXKD năm 2016:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2015	So sánh %	
				Năm 2015	KH năm 2016
✓ Sản lượng					
➢ In tráng trên sắt lá	M <sup>2</sup>	26.763.718	27.727.888	97 %	96 %
➢ Bao bì kim loại	Bộ	61.144.604	62.305.053	98 %	94 %
✓ Doanh thu (Có VAT)	đồng	426.980.502.372	423.476.648.880	101 %	100 %
✓ Lợi nhuận trước thuế	đồng	28.106.957.695	22.532.888.139	125 %	126 %
✓ Thu nhập Công ty	đồng	45.601.934.920	39.588.046.341	115%	
- Khấu hao cơ bản	đồng	23.066.570.695	21.834.291.320		
- Lợi nhuận sau thuế	đồng	22.535.364.225	17.753.755.021		
✓ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /doanh thu thuần	%	5,8 %	4,6	126%	

### 2. Tổ chức và Nhân sự :

2.1 Các thành viên trong HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc trong năm 2012 (Nhiệm kỳ 2012 – 2017) như sau :

#### Hội đồng quản trị :

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/ tái bổ nhiệm	Ngày từ nhiệm
Ông Nguyễn Văn Thành	Chủ tịch	<u>22/4/2012</u>	
Ông Trịnh Hữu Minh	Thành viên	<u>22/4/2012</u>	
Ông Nguyễn Đức Thuần	Thành viên	<u>22/4/2012</u>	<u>12/5/2016</u>
Ông Nguyễn Quý	Thành viên	<u>22/4/2012</u>	
Ông Trần Giang Sơn	Thành viên	<u>22/4/2012</u>	<u>12/5/2016</u>
Ông Phạm Duy Hùng	Thành viên	<u>12/5/2016</u>	
Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên	<u>12/5/2016</u>	

#### Ban Kiểm soát :

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/ tái bổ nhiệm
Ông Trần Thanh Tùng	Trưởng Ban	<u>22/4/2012</u>
Bà Nguyễn Thị Hiếu	Thành viên	<u>22/4/2012</u>
Ông Nguyễn Chí Hiếu	Thành viên	<u>22/4/2012</u>

#### Ban Giám đốc và Kế toán trưởng

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/ tái bổ nhiệm
Ông Trịnh Hữu Minh	Tổng giám đốc	<u>22/4/2012</u>
Ông Nguyễn Quý	Phó Tổng giám đốc	<u>22/4/2012</u>
Bà Võ Ngọc Huỳnh Thu	Kế toán trưởng	<u>22/4/2012</u>



**Tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết của Ban Tổng Giám Đốc :**

**1. Ông Trình Hữu Minh**

Họ và tên:	TRỊNH HỮU MINH
Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác:	
+ Từ tháng 12.1982 đến năm 1995:	Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ - Nhà máy TPXK Mỹ Châu
+ Từ năm 1995 đến năm 1997	Phó Giám đốc Nhà máy TPXK Mỹ Châu
+ Từ năm 1997 đến năm 1999 :	Giám đốc Nhà máy TPXK Mỹ Châu
+ Từ năm 1999 đến nay :	Tổng Giám đốc Công ty CP In và Bao bì Mỹ Châu
Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết:	Thành viên Hội đồng Quản trị - Tổng Giám đốc công ty
Số CP nắm giữ (tại thời điểm 08.2.2017):	1.896.231 cổ phần, chiếm 12,58 % vốn điều lệ

**2. Ông Nguyễn Quí**

Họ và tên:	NGUYỄN QUÍ
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư Hóa
Quá trình công tác:	
+ Từ tháng 02.1981 đến năm 1989:	Phòng Kỹ Thuật - Nhà máy TPXK Mỹ Châu
+ Từ năm 1989 đến năm 1990	Nghiên cứu viên – Viện nghiên cứu bao bì Tây Ban Nha
+ Từ năm 1990 đến năm 1997 :	QĐ PX tráng verni - Nhà máy TPXK Mỹ Châu
+ Từ năm 1997 đến 1999 :	Phó Giám đốc Nhà máy TPXK Mỹ Châu
+ Từ năm 1999 đến nay :	Phó Tổng Giám đốc Công ty CP In và Bao bì Mỹ Châu
Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết:	Thành viên Hội đồng Quản trị - Phó Tổng Giám đốc công ty
Số CP nắm giữ (tại thời điểm 08.2.2017):	1.650.948 cổ phần, chiếm 10,95 % vốn điều lệ

**Tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết của Kế Toán Trưởng :**

Họ và tên:	VÕ NGỌC HUYNH THU
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán kiểm toán
Quá trình công tác:	
+ Từ tháng 2002 đến năm 2003:	Nhân viên Phòng KT TV – Công ty CP In và Bao bì Mỹ Châu
+ Từ năm 2003 đến năm 2006	Phó Phòng KT TV – Công ty CP In và Bao bì Mỹ Châu
+ Từ năm 2006 đến nay :	Kế Toán Trưởng – Công ty CP In và Bao bì Mỹ Châu
Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết:	Kế Toán Trưởng
Số CP nắm giữ (tại thời điểm 08.2.2017):	2.200 cổ phần, chiếm 0,01 % vốn điều lệ

**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:**

Trong năm 2016, Công ty không thực hiện đầu tư các dự án đầu tư có quy mô lớn, chỉ mua sắm các thiết bị đơn chiếc nhưng hiện đại, an toàn và thân thiện với môi trường nhằm thay thế các thiết bị hư hỏng, hết niên hạn sử dụng và kém an toàn đối với người lao động. Những thiết bị thay thế được lắp đặt tại các phân xưởng sản xuất bao bì kim loại nhằm hợp lý hóa dây chuyền sản xuất và tăng năng suất lao động trong công ty.

**4. Báo cáo và đánh giá tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty :**

4.1 Vật liệu : Nguồn nguyên liệu chính được sử dụng tại Công ty cổ phần in và bao bì Mỹ Châu là thép lá tráng thiếc (ETP) và thép lá mạ crom(TFS). Đây là hai loại thép phổ biến để sản xuất bao bì kim loại dùng cho thực phẩm, được nhập khẩu từ Mỹ, Nhật, Hàn Quốc và tập đoàn Perstima (Việt Nam). Số lượng thép thải ra trong quá trình sản xuất được chuyển cho các nhà máy luyện cán thép để tái chế và cho ra đời những sản phẩm khác để phục vụ nhu cầu của thị trường. Nhu cầu về vật liệu hàng năm của Công ty như sau:

STT	CHUNG LOẠI	SỐ LƯỢNG	NGUỒN CUNG CẤP
1.	Mực in các loại	20.000 kg	Châu Âu – Thái Lan – Philippine - Singapore
2.	Verni thực phẩm các loại	150.000 kg	
3.	Thép lá các loại (ETP & TFS)	6.000.000 kg	Mỹ, Nhật, Hàn Quốc, Perstima

4.2 Năng lượng : Nguồn năng lượng chủ yếu công ty đang sử dụng là điện dùng để vận hành các dây chuyền sản xuất và khí hóa lỏng (LPG) do tập đoàn TOTAL cung cấp để dùng trong các lò sấy. Công ty có sử dụng dầu DO (0,05% ) để vận hành máy phát điện dự phòng



và cấp nhiên liệu cho các phương tiện vận chuyển. Mức tiêu thụ điện và khí hóa lỏng trong năm 2016 như sau :

STT	NGUỒN NĂNG LƯỢNG	NĂM 2016	GHI CHÚ
1	Điện năng	3.140.647 Kwh	
2	Khí hóa lỏng (LPG)	1.000.000 lít	

Trong năm 2016, Công ty cổ phần in và bao bì Mỹ Châu đã ký hợp đồng với Trung tâm tiết kiệm năng lượng – Sở Khoa học và Công nghệ TP Hồ Chí Minh nhằm thực hiện việc kiểm toán năng lượng trong toàn công ty. Sau khi nhận được Báo cáo kiểm toán năng lượng, Công ty Mỹ Châu sẽ phối hợp với Trung tâm tiết kiệm năng lượng nhằm có được sự tư vấn tốt nhất các giải pháp, các cơ hội đầu tư cho tiết kiệm năng lượng.

- 4.3 Nguồn nước : Công ty đang sử dụng nguồn nước thủy cục do Công ty cấp nước TP Hồ Chí Minh cung cấp. Do đặc thù sản xuất của ngành bao bì kim loại không sử dụng nước trong quá trình sản xuất và bảo quản sản phẩm nên không phát sinh nước thải công nghiệp. Nước thải phát sinh tại Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu là nước thải sinh hoạt nhu cầu tự nhiên từ người lao động trong công ty.

Công ty đã xây dựng thành công hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt. Hệ thống đã được Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận Tân Phú nghiệm thu theo văn bản số 2987/TNMT-MT ngày 19.11.2012. Chất lượng nước thải sau khi xử lý đạt Quy chuẩn Việt Nam QCVN 14:2008/BTNMT, giá trị giới hạn tại cột B có thể hòa vào đường nước thải sinh hoạt chung của Thành phố Hồ Chí Minh.

- 4.4 Tuân thủ các quy định pháp luật về môi trường :

Thực hiện Chỉ thị số 13/2006/CT-UBND ngày 14.4.2006 của Ủy Ban Nhân Dân thành phố Hồ Chí Minh, định kỳ 6 tháng/lần, Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu thường xuyên tổ chức lấy mẫu để kiểm tra môi trường không khí và nước thải định kỳ do Công ty cổ phần phát triển môi trường Thế Kỷ Mới thực hiện.

Căn cứ vào Biên bản lấy mẫu kỳ gần nhất được thực hiện vào lúc 11 giờ 20 phút ngày 27.12.2016, Kết quả thử nghiệm mã số 1612176-1612177/1612082/LM và Kết quả thử nghiệm mã số 1612178/1612082/LM, chúng tôi nhận thấy:

- Chất lượng môi trường không khí chung quanh khu vực sản xuất của công ty Mỹ Châu ( nồng độ khí thải Benzen, Toluen, Xylen : không phát hiện trong quá trình sản xuất) đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ QCVN 20:2009/BTNMT.
- Nồng độ khí thải Benzen, Toluen, Xylen phát sinh từ dây chuyền in tráng verni : Không phát hiện và đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc

gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ QCVN 20:2009/BTNMT.

- Tiếng ồn xung quanh khu vực công ty đạt Quy chuẩn quốc gia về tiếng ồn QCVN 26:2010/BTNMT.
- Nước thải sinh hoạt sau khi xử lý đạt Quy chuẩn Việt Nam QCVN 14:2008/BTNMT, giá trị C - Cột B.

Ngoài việc thường xuyên báo cáo định kỳ với các cơ quan chức năng quản lý về môi trường, Công ty Mỹ Châu còn tiếp các đoàn kiểm tra đột xuất từ Phòng Tài Nguyên Môi trường Quận Tân Phú, Sở Tài Nguyên và Môi Trường TP Hồ Chí Minh, Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm TP Hồ Chí Minh. Trong suốt quá trình kiểm tra, các Đoàn đã ghi nhận Công ty Mỹ Châu luôn tuân thủ và không vi phạm các quy định pháp luật về môi trường.

**4.5 Số lượng và mức lương trung bình của người lao động : (tính đến 31.12.2016) :**

Lao động	2016	2015	%
Tổng số lao động	301	314	96 %
• Trên đại học	1	1	
• Đại học	47	51	
• Cao đẳng	21	23	
• Trung cấp	88	90	
• Lao động phổ thông	144	149	90 %

Lao động năm 2016 giảm 4,10% so với cùng kỳ 2015, số lao động giảm trải đều ở các phân xưởng sản xuất và có trình độ từ đại học, trung cấp đến lao động phổ thông.

**Năng suất lao động trong năm 2016:**

Năm 2016, Công ty điều chỉnh tăng tiền lương tăng bình quân 10% so với năm 2015 trong khi giá bán lon giảm do áp lực của khách hàng. Năng suất của người lao động trong năm 2016 so với năm 2015 diễn biến như sau:

	2016	2015
Doanh thu	426.980.502.372	423.476.648.880
Lao động	301	314
1 người lao động làm ra	1.418.539.874 đồng doanh thu	1.348.651.748 đồng doanh thu

**Chính sách đối với người lao động:**

- Lương – thưởng:  
 Tại phiên họp ngày 24.4.2013, Hội đồng Quản trị công ty đã nhất trí ban hành Nghị quyết số 10/HĐQT – Nhiệm kỳ 2012 – 2016 cử Ông Nguyễn Văn Thành – Chủ tịch HĐQT Công ty phụ trách vấn đề lương, thưởng, nhân sự trong Công ty CP In và Bao Bì Mỹ Châu



Thực hiện quy chế và Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Công ty đã ban hành quy định lương, thưởng đối với người lao động, cụ thể như sau:

- Người lao động được trả lương theo mức độ phức tạp của công việc đối với từng vị trí/chức danh đảm nhiệm, được xem xét điều chỉnh lương theo hiệu quả hoặc có thành tích tốt trong công việc.
- Thưởng hoàn thành kế hoạch vào cuối năm.
- Thưởng vào các dịp Lễ..
- Thưởng thành tích đột xuất, sáng kiến, thành tích bán hàng,...

• Phúc lợi – đãi ngộ:

Công ty luôn chú trọng đến các chính sách, chế độ đối với người lao động:

- Ngoài những chính sách, chế độ theo quy định của pháp luật, Công ty còn áp dụng các chính sách khác có lợi cho người lao động, được cụ thể hóa bằng việc quy định trong thỏa ước lao động tập thể, như: trợ cấp ốm đau, tai nạn, nghỉ hậu sản, hiếu hỉ,...
- Hàng năm người lao động được trang bị 02 bộ đồng phục, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động phù hợp với từng bộ phận, công việc nhằm đảm bảo an toàn trong sản xuất;
- Công ty có chế độ khen thưởng thành tích học giỏi đối với con của người lao động.
- Để người lao động an tâm công tác, gắn bó lâu dài, Công ty luôn quan tâm đến việc đầu tư nâng cấp, cải thiện cơ sở vật chất, phương tiện, môi trường làm việc và nghỉ ngơi đối với người lao động.

4.6 Việc làm, an toàn và sức khỏe nghề nghiệp :

Công ty luôn chú trọng đến việc duy trì và phát triển nguồn nhân lực. Từ khi mới thành lập, Ban an toàn lao động tại Công ty đã thường xuyên tổ chức các buổi đào tạo công nhân về an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và PCCC. Định kỳ hàng năm, công ty tổ chức khám sức khỏe cho người lao động nhằm sớm phát hiện ra các bệnh nghề nghiệp để thông báo và điều chuyển người lao động ra khỏi khu vực phát bệnh, đề xuất lãnh đạo công ty thay thế các trang thiết bị , lạc hậu, năng suất kém bằng các thiết bị hiện đại, an toàn và có năng suất cao.

4.7 Giáo dục và đào tạo :

Công ty luôn chú trọng đến công tác đào tạo và đào tạo lại đối với người lao động khi mới tuyển dụng và đang làm việc. Trong năm 2016 Công ty đã đào tạo 100 % người lao động mới tuyển dụng và 30 % đào tạo lại người lao động đang làm việc. Nội dung đào tạo ở nhiều lĩnh vực như: vận hành thiết bị, kỹ năng, nghiệp vụ, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, ISO 9001:2008....Ngoài ra để khuyến khích tinh thần tự học của người lao động, Công ty tạo điều kiện cho người lao động tự học tập, rèn luyện.



Công tác tuyển dụng được thực hiện theo kế hoạch hàng năm và chiến lược phát triển của Công ty. Các chỉ tiêu, tiêu chuẩn tuyển dụng được thông báo rộng rãi theo từng đợt, từng vị trí cụ thể, và thực hiện theo quy định tuyển dụng của Công ty ban hành.

#### 4.8 Công đồng địa phương :

Công ty cổ phần in và bao bì Mỹ Châu là một trong những công ty chuyên sản xuất bao bì kim loại dùng trong thực phẩm, cung cấp đến các nhà máy chế biến rau quả, thủy hải sản đóng hộp, các nhà sản xuất trong các lĩnh vực bia, rượu, nước giải khát, sữa, cà phê, bánh kẹo hàng đầu tại Việt Nam hiện nay. Sản phẩm của Công ty sử dụng thân thiện với môi trường, không gây ô nhiễm và có thể tái chế sau khi sử dụng.

Sản phẩm của Công ty được sản xuất trên những dây chuyền, thiết bị hiện đại của Đức, Thụy Sĩ, Pháp, Ý.... Quá trình sản xuất không gây tác động và ảnh hưởng đến môi trường và cộng đồng dân cư chung

Trong suốt quá trình hoạt động, vấn đề quản lý môi trường đã được theo dõi và tuân thủ nghiêm ngặt. Việc vận hành các hệ thống xử lý khí thải đã được đưa vào quy trình sản xuất tại các phân xưởng. Hàng năm, Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu đều thực hiện việc đào tạo, huấn luyện, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người lao động trong việc bảo vệ tài nguyên, bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm túc việc theo dõi và quản lý việc bảo vệ môi trường, tái ký hợp đồng với các đơn vị thu mua, vận chuyển và tiêu hủy chất thải nguy hại. Theo dõi việc thực hiện các hợp đồng nói trên, và thường xuyên kiểm tra việc giao nhận các chất thải nói trên tại Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu.

Công ty đã được UBND Thành phố xét tặng “Giải thưởng môi trường năm 2014” do đã có thành tích xuất sắc trong công tác, Bằng khen của UBND Quận Tân Phú trong công tác bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

Do việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong thời gian qua đã mang lại hiệu quả thiết thực nên Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu sẽ duy trì và đôn đốc thực hiện các biện pháp trên, đảm bảo việc quản lý công tác môi trường ngày càng tốt đẹp hơn.

Việc sử dụng các loại hóa chất, nguyên liệu thỏa mãn các tiêu chuẩn của FDA của Mỹ, các tiêu chuẩn BADGE, BFDGE, NOGE của EU về bao bì thực phẩm, đặc biệt hóa chất không có BPA đã tạo điều kiện tốt cho Công ty Mỹ Châu phát triển thị trường nội địa, thay thế hàng nhập khẩu và hướng đến xuất khẩu. Điều này làm gia tăng sản lượng và hiệu quả trong toàn công ty

Việc tích cực trồng và lấp đầy các không trống trong công ty bằng cây xanh đã làm mật độ phủ tán trong Công ty CP In và Bao bì Mỹ Châu lên 20% diện tích toàn công ty. Hiện nay, trong công ty đã có sự chuyển biến về nhận thức đối với vấn đề gìn giữ và bảo vệ môi trường trong khu vực sản xuất và môi trường chung quanh



Mặc dù công nghệ và trang thiết bị để xử lý khí thải mà Công ty Mỹ Châu đang áp dụng là hiện đại trên thế giới nhưng hàng năm, các chuyên gia đầu ngành của LTG (Đức) vẫn sang Việt Nam để tập huấn, đào tạo và chuyển giao những kiến thức mới nhất về xử lý khí thải, đây là một phần nằm trong chiến lược chống biến đổi khí hậu và âm lên toàn cầu của thế giới mà LTG là một thành viên.

## 5. Tình hình tài chính

### 5.1 Tình hình tài chính

Đơn vị tính : đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	327.505.245.828	308.063.183.423	-19.442.062.405
Doanh thu thuần	381.220.861.772	388.285.766.603	7.064.904.831
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	18.120.652.921	41.772.130.842	23.651.477.921
Lợi nhuận khác	4.412.235.218	-13.665.173.147	-18.077.408.365
Lợi nhuận trước thuế	22.532.888.139	28.106.957.695	5.574.069.556
Lợi nhuận sau thuế	17.753.755.021	21.781.182.892	4.027.427.871
Tỷ lệ trả cổ tức	10%	12%	2%

### 5.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ số thanh toán:	2015	2016
Chỉ số thanh toán hiện hành ( <i>Current Ratio</i> ):	1,85	2,23
Chỉ số thanh toán nhanh ( <i>Quick Ratio</i> ):	0,74	0,99
Chỉ số thanh toán tổng quát	2,65	3,06
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>	-	-
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,38	0,33
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,61	0,49
Hệ số cơ cấu nguồn vốn	0,09	0,11
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>	-	-
Vòng quay hàng tồn kho:	2,94	2,95
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,16	1,26
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>	-	-

Biên lợi nhuận ròng (Profit Margin)	0,05	0,06
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	0,09	0,11
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	0,05	0,07
Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,05	0,11

Thuyết minh :

- Các chỉ tiêu phân tích tài chính phản ánh hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty cổ phần in và bao bì Mỹ Châu năm 2016 hiệu quả hơn so với năm 2015.
- Chỉ tiêu vòng quay hàng tồn kho năm 2016 phản ánh Công ty thực hiện việc quản trị hàng tồn kho tốt. Đặc điểm của ngành bao bì kim loại luôn phải dự trữ hàng từ 3 tháng – 5 tháng (do 1 chu kỳ đặt hàng là 3 tháng ) và thông thường thị trường luôn biến động nên cần phải có 1 lượng nguyên liệu dự trữ đến đáp ứng nhu cầu của thị trường.

**6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

**6.1 Cổ phần:**

- Tổng số cổ phần tại Công ty : 15.071.337 CP
- Cổ phiếu quỹ : 18.722 CP
- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành : 15.052.615 CP

**6.2 Cơ cấu cổ đông đến ngày 08.2.2017:**

**6.2.1 Tỷ lệ cổ đông sở hữu:**

STT	Đối tượng	Số lượng CP	% sở hữu	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (*)	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước (*)	5.898.160	39,13%	1	1	
2	Cổ đông sáng lập	5.898.160	39,13%	1	1	
	- Trong nước	5.898.160	39,13%	1	1	
	- Nước ngoài			-		
3	Cổ đông lớn (từ 5% vốn CP trở lên)	9.445.339	62,67%	3	1	2
	- Trong nước	9.445.339	62,67%	3	1	2
	- Nước ngoài		0,00%	-		
4	Công đoàn Công ty	10.474	0,07%	1	1	
	- Trong nước	10.474	0,07%	1	1	
	- Nước ngoài			-		
5	Cổ phiếu quỹ	18.722	0,12%	1	1	
7	Cổ đông khác			-		
	- Trong nước	5.596.802	37,14%	1.171	57	1.114
	- Nước ngoài	5.483.762	36,39%	1.143	51	1.092



<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>15.071.337</b>	<b>100,00%</b>	<b>1.176</b>	<b>60</b>	<b>1.116</b>
<i>Trong đó: - Trong nước</i>	<i>14.958.297</i>	<i>99,25%</i>	<i>1.148</i>	<i>54</i>	<i>1.094</i>
<i>- Nước ngoài</i>	<i>113.040</i>	<i>0,75%</i>	<i>28</i>	<i>6</i>	<i>22</i>

(\*) Tổng Công ty Rau quả Nông sản – Công ty TNHH MTV là đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần in và bao bì Mỹ Châu. Từ ngày 04 tháng 1 năm 2016, Tổng Công ty Rau quả Nông sản – Công ty TNHH MTV đã chuyển đổi sang mô hình Công ty cổ phần, phần vốn nhà nước tại Tổng Công ty Rau quả Nông sản không còn nữa.

### 6.2.2 Loại hình sở hữu CP :

Đối tượng	Số lượng CP hạn chế chuyển nhượng		Số lượng CP chuyển nhượng tự do	Tổng cộng	Tỷ lệ sở hữu (%)
	1	2			
1	2		3	4=2+3	5
	1	2			
<b>I. Cổ đông đặc biệt</b>	<b>2.500</b>	<b>64.431</b>	<b>10.001.643</b>	<b>10.068.574</b>	<b>66,81%</b>
1. Hội đồng quản trị	(1) 2.500	(2) 49.360	9.797.473	9.849.333	65,35%
2. Ban Tổng Giám đốc		(2) 49.360	3.497.819	3.547.179	23,54%
3. Ban kiểm soát		(2) 14.131	202.910	217.041	1,44%
4. Giám đốc tài chính				0	
5. Kế toán trưởng/ Trưởng phòng TCKT		(2) 940	1.260	2.200	0,01%
6. Người được ủy quyền CBTT		(2) 11.231	168.872	180.103	1,20%
<b>II. Cổ phiếu quỹ</b>			<b>18.722</b>	<b>18.722</b>	<b>0,12%</b>
<b>III. Công đoàn Công ty</b>			<b>10.474</b>	<b>10.474</b>	<b>0,07%</b>
<b>IV. Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi</b>					
<b>V. Cổ đông khác</b>		<b>142.359</b>	<b>4.831.208</b>	<b>4.973.567</b>	<b>33,00%</b>
1. Trong nước		142.359	4.718.168	4.860.527	32,25%
1.1 Cá nhân		142.359	3.593.047	3.735.406	24,78%
1.2 Tổ chức			1.125.121	1.125.121	7,47%
- Trong đó Nhà nước:			5.898.160	5.898.160	
2. Nước ngoài			113.040	113.040	0,75%
2.1 Cá nhân			89.372	89.372	0,59%
2.2 Tổ chức			23.668	23.668	0,16%
<b>TỔNG CỘNG:</b>	<b>2.500</b>	<b>206.790</b>	<b>14.862.047</b>	<b>15.071.337</b>	<b>100,00%</b>

### 6.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2016, vốn điều lệ tại Công ty cổ phần in và bao bì Mỹ Châu không thay đổi, tính đến ngày 31.12.2016 như sau :

- Vốn điều lệ: 150.713.370.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 150.713.370.000 đồng

- Số lượng cổ phần : 15.071.337 CP
- Số lượng cổ phần lưu hành trên thị trường : 15.052.615 CP
- Số lượng cổ phiếu quỹ : 18.722 CP

**6.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không giao dịch cổ phiếu quỹ.

**III . Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc :**

**3.1 Những đặc điểm trong năm 2016:**

- Kinh tế Việt Nam đã trải qua nhiều biến động, không đúng như kỳ vọng và hoạch định của chính phủ : lạm phát gia tăng so với năm 2015, tốc độ tăng trưởng GDP không đạt chỉ tiêu đề ra.
- Ngành nông – lâm – thủy sản gặp rất nhiều khó khăn do thiên tai, hạn hán và tình hình bất ổn ở Biển Đông tác động đến ngành công nghiệp chế biến thực phẩm và ảnh hưởng đến hiệu quả của các nhà máy cung cấp bao bì kim loại.
- Trong năm 2016, Công ty đã nộp tiền thuê đất bổ sung từ năm 2011 đến năm 2016 là : 16.549.387.029 đồng. Cụ thể :

		<b>Tiền thuê đất phải nộp cho cơ quan thuế</b>	
Giai đoạn		Đã nộp theo thông báo tạm nộp hàng năm	Nộp bổ sung theo thông báo số 690/TB ngày 28.6.2016
Từ	01.01.2011	-	4.233.829.688
	30.06.2014		8.975.718.938
Từ	01.07.2014	-	1.814.498.437
	31.12.2015		4.465.698.394
Từ	01.01.2016	-	1.209.665.625
	31.12.2016		3.107.969.697
		<b>7.257.993.750</b>	<b>16.549.387.029</b>

- Giá sắt thép dùng để sản xuất bao bì kim loại giảm trong năm 2016. Giá thép giảm vào giữa năm 2016 do Trung Quốc phá giá đồng nhân dân tệ nhằm giải cứu thị trường xuất khẩu và giải quyết hàng tồn kho do lượng cung lớn hơn mức cầu. Sắt thép của Trung Quốc giảm kéo theo giá sắt thép của các nước trên thế giới. Giá vật tư, nhiên liệu (xăng dầu, gas) và chi phí lao động giảm trong năm 2016 làm tăng hiệu quả SXKD của Công ty.
- Mặc dù chi phí trong sản xuất giảm nhưng giá bán thành phẩm không giảm tương ứng, cơ cấu sản phẩm thay đổi(khách hàng tập trung mua lon có dung tích lớn) nên mặc dù sản lượng giảm nhưng doanh thu tăng, hiệu quả trong SXKD tăng.



- Trong những năm qua, các dây chuyền tại công ty đã hình thành hệ thống khép kín trong quá trình in và sản xuất bao bì kim loại, có khả năng sản xuất và ổn định quanh năm với chi phí sản xuất thấp và hiệu quả cao. Hệ thống này sẽ ngày càng phát huy tác dụng theo thời gian khi công ty không còn thực hiện các dự án đầu tư nữa. Khi đó, khấu hao cơ bản sẽ giảm và hiệu quả sẽ tăng.
- Lãi suất cho vay nội tệ bình quân hạ thấp theo xu hướng tích cực, bình quân khoảng (6,05%). Trong năm 2016, chi phí lãi vay của Công ty Mỹ Châu giảm vì :
  - Sử dụng nguồn vốn tăng thêm do phát hành cổ phiếu ra công chúng vào cuối năm 2015 (36.711.580.000 đồng), cụ thể :

	Năm 2015	Năm 2016
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	62.180.076.131 đồng	43.665.818.061 đồng
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	24.202.030.044 đồng	15.904.191.180 đồng
Chi phí lãi vay	9.479.280.856 đồng	5.390.196.542 đồng

- Giá trị hàng hóa tồn kho giảm do công ty có phương pháp quản trị hàng tồn kho hợp lý.

	Năm 2015	Năm 2016
Hàng tồn kho	110.436.328.549 đồng	104.333.621.641 đồng

### 3.2. Các chỉ tiêu đạt được trong năm 2016 :

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2015	So sánh %	
				Năm 2015	KH năm 2016
✓ Sản lượng					
➢ In tráng trên sắt lá	M <sup>2</sup>	26.763.718	27.727.888	97 %	96 %
➢ Bao bì kim loại	Bộ	61.144.604	62.305.053	98 %	94 %
✓ Doanh thu (Có VAT)	đồng	426.980.502.372	423.476.648.880	101 %	100 %
✓ Lợi nhuận trước thuế	đồng	28.106.957.695	22.532.888.139	125 %	126 %
✓ Thu nhập Công ty	đồng	45.601.934.920	39.588.046.341	115%	
- Khấu hao cơ bản	đồng	23.066.570.695	21.834.291.320		
- Lợi nhuận sau thuế	đồng	22.535.364.225	17.753.755.021		

Trong năm 2016, thuế thu nhập doanh nghiệp chỉ còn 20% so với năm 2015 là 22%.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh :
  - Sản lượng in tráng bằng 97 % so với cùng kỳ năm 2015; trong đó sản lượng tráng bằng 94% (do ngưng sản xuất để bảo trì dây chuyền tráng gần 60 ngày) và sản lượng in bằng 110%. Mặc dù sản lượng in năm 2016 tăng so với cùng kỳ năm 2015 nhưng mức tăng chưa tương xứng với việc công ty đã đầu tư thêm dây chuyền in 2 màu UV công suất thiết kế 7.000 tờ/giờ (tương đương 25.000.000 tờ/năm):



- Sản lượng bao bì kim loại bằng 98 % so với cùng kỳ năm 2015, chi tiết chủng loại các ngành hàng như sau :
  - Bao bì dùng trong ngành sơn + sản phẩm khác: 7.547.224 bộ/7.008.042 bộ bằng 108 % so với cùng kỳ.
  - Bao bì dùng cho bánh kẹo : 2.641.126 hộp/2.606.680 hộp bằng 101 % so với cùng kỳ 2015.
  - Bao bì dùng cho thủy hải sản : 37.087.086 hộp/38.815.456 hộp bằng 96% so với cùng kỳ 2015. Sản lượng thấp do tình hình bất ổn ở Biển đông làm nguồn nguyên liệu dùng để chế biến thủy sản sụt giảm.
  - Bao bì dùng cho chế biến nông sản và rau quả đóng hộp : 13.507.554 hộp/13.571.746 hộp bằng 100% so với cùng kỳ 2015. Sản lượng bao bì dùng cho chế biến đồ hộp trong năm 2016 thấp và không tương xứng với quy mô đầu tư tại công ty.  
Sản lượng bao bì trong năm 2016 giảm chủ yếu là bao bì dùng cho các ngành chế biến nông sản đóng hộp do thị trường xuất khẩu rau quả giảm.
  - Bao bì dùng cho thùng hạt điều, thùng sơn có dung tích từ 18 lít – 20 lít: 133.973 hộp/122.800 hộp bằng 110 % so với cùng kỳ 2015.
  - Sản lượng bao bì xuất khẩu bằng 126% so với cùng kỳ năm 2015 (227.642 bộ/180.329 bộ).
- Xuất khẩu: Đạt 2.030.117.950 đồng/2.076.190.317 đồng bằng 98 % so với cùng kỳ năm 2015 (Doanh thu tương đương 95.000 USD). Sản lượng xuất khẩu tăng nhưng doanh thu giảm do khách hàng thay đổi chủng loại sản phẩm.
- Kinh doanh dịch vụ : Đạt 26.781.940.000 đồng/33.031.620.000 đồng bằng 81% so với cùng kỳ năm 2015. Doanh thu giảm do trong năm 2015, Công ty có được 4.458.000.000 đồng tiền thuê kho do Công ty TNHH 3A thanh toán tiền thuê đến 31.12.2013.

### 3.3. Đánh giá những kết quả đã đạt được trong năm 2016 :

- Sản lượng năm 2016 chỉ bằng 98% so với năm 2015 trong khi công suất của máy móc thiết bị chưa sử dụng hết. Công ty cần mở rộng thị trường tiêu thụ để nâng cao sản lượng.
- Năng suất lao động trong năm 2016 tăng so với năm 2015 nhưng vẫn còn thấp, chưa tương ứng với công suất thiết kế các dây chuyền sản xuất hiện đại mà công ty đã đầu tư trong thời gian qua.
- Ngoại trừ chỉ tiêu sản lượng, các chỉ tiêu khác đều tăng so với cùng kỳ năm 2015, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận. Điều này chứng tỏ Ban điều hành công ty đã điều hành sản xuất tốt, quản lý chặt chẽ và tiết giảm chi phí sản xuất, tích cực tìm nguồn nguyên liệu giá rẻ nhưng vẫn đảm bảo chất lượng sản phẩm. Các chỉ tiêu tăng nói lên hướng phát triển và tiềm lực của công ty trong tương lai.



Những kết quả trên phản ánh hoạt động SXKD của Công ty đúng đắn. Trong những năm tới, nếu công ty không thực hiện tiếp các dự án đầu tư thì khấu hao sẽ giảm và hiệu quả công ty sẽ tăng.

**3.4. Tình hình tài chính :**

TÀI SẢN	Số cuối kỳ	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>188.555.927.121</b>	<b>183.461.632.978</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>19.266.353.333</b>	<b>4.848.980.972</b>
1. Tiền	19.266.353.333	4.848.980.972
2. Các khoản tương đương tiền	-	-
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*)	-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	-	-
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>63.682.479.573</b>	<b>66.901.827.407</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	62.885.123.098	67.190.742.977
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	1.569.161.092	396.941.680
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	297.155.550	312.694.511
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	-1.068.960.167	-998.551.761
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	-	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>104.333.621.641</b>	<b>110.436.328.549</b>
1. Hàng tồn kho	104.333.621.641	110.436.328.549
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>1.273.472.574</b>	<b>1.274.496.050</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	1.022.298.241	783.699.131
2. Thuê GTGT được khấu trừ	154.705.510	349.766.251
3. Thuê và các khoản khác phải thu Nhà nước	96.468.823	141.030.668
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	-	-
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>119.507.256.302</b>	<b>144.043.612.850</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>1.010.000.000</b>	<b>1.352.943.000</b>
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	-	-
6. Phải thu dài hạn khác	1.010.000.000	1.352.943.000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)	-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>13.576.038.066</b>	<b>135.803.487.695</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	72.718.720.477	88.220.517.123
- Nguyên giá	289.038.615.837	285.283.054.977

- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	- 216.319.895.360	-197.062.537.854
2. Tài sản cố định thuê tài chính	40.857.317.589	47.582.970.572
- Nguyên giá	49.028.781.108	51.945.220.902
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	-8.171.463.519	-4.362.250.330
3. Tài sản cố định vô hình	-	-
- Nguyên giá	-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	-	-
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	-	-
- Nguyên giá	-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	-	-
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>1.972.000.000</b>	<b>1.219.987.800</b>
1. Đầu tư vào công ty con	-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	1.972.000.000	1.972.000.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)	-	-752.012.200
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>2.949.218.236</b>	<b>5.667.194.355</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	2.949.218.236	5.667.194.355
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	-	-
4. Tài sản dài hạn khác	-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>308.063.183.423</b>	<b>327.505.245.828</b>
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>100.627.379.642</b>	<b>123.656.415.918</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>84.692.543.868</b>	<b>99.324.145.142</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	14.661.410.234	13.524.601.021
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	115.375.396	141.705.115
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	5.888.125.071	4.737.455.764
4. Phải trả người lao động	8.924.668.709	6.105.020.519
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	1.504.743.748	1.065.676.993
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	9.481.089.118	11.526.724.589
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	43.665.818.061	62.180.076.131
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	451.313.531	42.885.010
13. Quỹ bình ổn giá	-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>15.934.835.774</b>	<b>24.332.270.776</b>
1. Phải trả người bán dài hạn	-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	-	-



4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	-	-
7. Phải trả dài hạn khác	-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	15.904.191.180	24.202.030.044
9. Trái phiếu chuyển đổi	-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	30.644.594	130.240.732
12. Dự phòng phải trả dài hạn	-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	-	-
<b>D - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>207.435.803.781</b>	<b>203.848.829.910</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>207.435.803.781</b>	<b>203.848.829.910</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	150.713.370.000	150.713.370.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	150.713.370.000	150.713.370.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	15.557.011.449	15.557.011.449
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	-	-
5. Cổ phiếu quỹ (*)	-317.124.000	-317.124.000
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	27.227.670.540	26.458.369.840
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	14.254.875.792	11.437.202.621
- <i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước</i>	400	400
- <i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>	14.254.875.392	11.437.202.221
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	-	-
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	-	-
1. Nguồn kinh phí	-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	-	-
<b>Tổng cộng nguồn vốn (440 = 300 + 400)</b>	<b>308.063.183.423</b>	<b>327.505.245.828</b>

Giá trị sổ sách 1 CP tính đến 31.12.2016 :

13.763 đồng/CP

### **3.5 Dự kiến phân chia lợi nhuận và trích lập các quỹ:**

Việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ được dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua như sau :

Lợi nhuận trước thuế	đồng	28.106.957.695
Thuế thu nhập hiện hành	đồng	6.425.370.941
Thuế thu nhập hoãn lại	đồng	-99.596.138
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>đồng</b>	<b>21.781.182.892</b>

- Quỹ Phát triển sản xuất	đồng	1,46%	318.044.892
- Quỹ Khen thưởng - Phúc lợi	đồng	12,40%	2.700.000.000
- Trong đó Quỹ Phúc lợi	đồng		500.000.000
- Cổ tức bằng 12 % vốn điều lệ	đồng	82,93%	18.063.138.000
- Quỹ hoạt động của HĐQT+ Ban kiểm soát	đồng	3,21%	700.000.000
<b>CỘNG</b>	<b>đồng</b>	<b>100,00%</b>	<b>21.781.182.892</b>

### 3.6. Về việc khởi kiện Công ty TNHH DP 3A ra Tòa án TP Hồ Chí Minh :

Công ty cổ phần in và bao bì Mỹ Châu đã ký Hợp đồng cho Công ty TNHH Dược phẩm 3A thuê nhà xưởng, kho tàng với tổng diện tích 5.381 m<sup>2</sup>, (việc cho thuê đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cũng như Tổng Công ty Rau Quả Việt Nam chấp thuận, đã được thể hiện trên giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301 67 13 86 ngày 05 tháng 3 năm 1999 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp).

Khi Hợp đồng cho thuê hết hạn (31.12.2013), Công ty 3A không giao trả nhà kho, nhà xưởng, không trả tiền sử dụng nhà xưởng từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến nay nên Công ty Mỹ Châu đã khởi kiện Công ty 3A ra Tòa án thành phố Hồ Chí Minh.

Công ty cổ phần in và bao bì Mỹ Châu cũng đã có đơn kiến nghị gửi các cơ quan hữu quan nhằm sớm đưa vụ kiện ra xét xử trong thời gian sớm nhất, đảm bảo quyền lợi của các nhà đầu tư trong công ty.

### 3.7. Một số công việc khác diễn ra trong năm 2016 :

- Báo cáo tình hình quản trị công ty bán niên 30.6.2016 và cả năm 2016 đúng hạn gửi UBCKNN và Sở Giao dịch chứng khoán TPHCM cũng như công bố lên các trang thông tin điện tử.
- Tổ chức thành công Hội nghị người lao động vào ngày 10.7.2016.
- Thực hiện việc kiểm tra thuế của Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh trong 5 năm (2010 – 2014):
- Duy trì công tác quan trắc khí thải, nước thải và giám sát môi trường : Công ty Mỹ Châu thường xuyên thực hiện việc quan trắc khí thải, nước thải và lập báo cáo giám sát môi trường định kỳ gửi đến Sở Tài nguyên Môi trường thành phố Hồ Chí Minh và Phòng Tài nguyên Môi trường Quận Tân Phú. Định kỳ 6 tháng/lần, Công ty Mỹ Châu lập báo cáo giám sát môi trường, tiến hành lấy mẫu nước thải và đo đạc chất lượng môi trường không khí để báo cáo Cục quản lý Môi trường và Sở tài nguyên môi trường TPHCM, kết quả đo đạc gần nhất vào ngày 27.12.2016 cho thấy chất lượng môi trường không khí tại ống thoát khí thải, chung quanh khu vực sản xuất và cộng đồng dân cư có kết quả dưới tiêu chuẩn theo QCVN 20:2009/BTNMT. Tiếng ồn và tiêu chuẩn nước thải của Công ty Mỹ Châu cũng nằm trong tiêu chuẩn cho phép của QCVN 26:2010/BTNMT và QCVN 14:2008/BTNMT.



- Được cấp giấy chứng nhận cơ sở sản xuất bao bì kim loại đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm vào ngày 10.8.2016.
- Việc PCCC, vệ sinh công nghiệp và an toàn lao động, báo cáo cơ quan đặc doanh được thực hiện thường xuyên và kiểm tra định kỳ.

#### **IV Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

##### **1. Về hoạt động sản xuất kinh doanh:**

###### **Đặc điểm ngành nghề :**

- ☞ Toàn bộ nguyên liệu để in tráng và sản xuất bao bì kim loại phải nhập khẩu, do đó, khi có biến động về tỷ giá ngoại tệ, bất ổn về chính trị hoặc thiên tai trên thế giới sẽ tác động đến nguồn cung cấp và giá bán.
- ☞ Sản phẩm bao bì kim loại mang tính thời vụ, phong phú về chủng loại, đa dạng về kiểu dáng nên có loại sản phẩm sử dụng nhiều lao động, có loại sản phẩm sử dụng rất ít lao động.

###### **Những nét nổi bật của kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2016 :**

- ☞ Mặc dù các chỉ tiêu doanh thu, sản lượng, đặc biệt về lợi nhuận vượt so với năm 2015 nhưng không đạt kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã giao cho.
- ☞ Chiến lược đầu tư phát triển sản phẩm bao bì kim loại được hoạch định đúng hướng và xác định đúng thời điểm đầu tư .
- ☞ Chiến lược đa dạng hóa sản phẩm được thực hiện thường xuyên nên bình quân cho ra đời từ 5 – 7 sản phẩm mới/năm.

Tuy Công ty không đạt các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông giao, nhưng trong bối cảnh suy thoái tài chính và khủng hoảng kinh tế đang diễn ra, kết quả sản xuất kinh doanh mà Công ty đã đạt được trong năm 2016 ghi nhận nỗ lực vượt bậc của toàn thể người lao động trong Công ty. Công ty đã giữ được sự ổn định sản xuất kinh doanh và có hiệu quả, vốn được bảo toàn và phát triển, tình hình quản trị Công ty ngày càng chặt chẽ, công tác kiểm tra – kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro từng bước được thực hiện.

Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu đã hoạt động đúng hướng, các bước thực hiện trong đầu tư thiết bị, điều hành sản xuất, tiêu thụ sản phẩm đều được thực hiện hợp lý và khoa học, đúng điều lệ và quy định của Công ty.

Việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, tranh thủ thời cơ để đạt kết quả tốt nhất.

Hội đồng quản trị thường xuyên trao đổi với Ban Tổng Giám đốc để theo dõi tình hình hoạt động của Công ty và có hướng chỉ đạo kịp thời để giải quyết vấn đề phát sinh trong mọi hoạt động của Công ty, đặc biệt chú trọng công tác quản trị rủi ro trong kinh doanh.

Hội đồng quản trị đã ban hành quy chế quản trị nội bộ, được triển khai cụ thể từ Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty để áp dụng trong việc tổ chức quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

**Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị :**

Mặc dù tình hình kinh tế năm 2017 vẫn chưa được cải thiện nhiều so với năm 2014, tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu ngày càng giảm. Tuy nhiên, để tạo động lực phấn đấu và có được lợi nhuận khả quan hơn năm 2016, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần in và bao bì Mỹ Châu xây dựng các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu trong năm 2017 vượt từ 5% - 10% so với cùng kỳ năm 2016 trình Đại hội đồng cổ đông năm 2017 như sau :

**1. Các chỉ tiêu :**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2017
1	Sản lượng		
	➤ In tráng trên sắt lá	M <sup>2</sup>	30.000.000
	➤ Bao bì kim loại	Bộ	70.000.000
2	Doanh thu (có VAT)	đồng	450.000.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	đồng	35.000.000.000
4	Cổ tức	%	12% trở lên
5	Quỹ hoạt động của HĐQT - BKS	%	2,5 % lợi nhuận trước thuế
6	Quỹ lương Công ty năm 2015	%	Tối đa 10% doanh thu

**2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc :**

- Ban Tổng Giám đốc thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các Quy chế, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty.
- Công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc linh hoạt, kịp thời có những chính sách phù hợp để hiệu quả sản xuất kinh doanh đạt được ở mức cao nhất. Đặc biệt trong năm 2016 đã gia tăng đáng kể sản phẩm xuất khẩu vào thị trường Cambodia và Úc.
- Có các biện pháp tích cực nâng cao hoạt động quản lý, an toàn phòng chống cháy nổ nhằm bảo toàn vốn, tăng cường vệ sinh công nghiệp thể hiện qua các quy định được ban hành.



**V. Quản trị công ty :**

**1. Hội đồng quản trị :**

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị :

Đại hội đồng cổ đông thường niên tổ chức vào ngày 22 tháng 4 năm 2012 đã tiến hành bầu lại Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2012 – 2017, danh sách thành viên Hội đồng quản trị và tỷ lệ sở hữu cổ phần (tính đến ngày 08.2.2017) như sau :

**Hội đồng quản trị :**

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm/ tái bổ nhiệm</u>	<u>Ngày từ nhiệm</u>	<u>Số CP đại diện</u>	<u>% Sở hữu</u>
Ông Nguyễn Văn Thành	Chủ tịch	<u>22/4/2012</u>		315.747	2,1 %
Ông Trịnh Hữu Minh	Thành viên	<u>22/4/2012</u>		1.896.231	12,58 %
Ông Nguyễn Đức Thuận (*)	Thành viên	<u>22/4/2012</u>	<u>12/5/2016</u>	5.898.160	39,01 %
Ông Nguyễn Quý	Thành viên	<u>22/4/2012</u>		1.650.948	10,02 %
Ông Trần Giang Sơn	Thành viên	<u>22/4/2012</u>	<u>12/5/2016</u>	84.035	0,52 %
Ông Phạm Duy Hùng (*)	Thành viên	<u>12/5/2016</u>		5.898.160	39,01 %
Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên	<u>12/5/2016</u>		<u>88.247</u>	<u>0,59 %</u>

**Ghi chú :**

- Ông Nguyễn Đức Thuận (đại diện cho 5.898.160 CP là phần vốn của Tổng Công ty Rau quả Nông sản – Công ty cổ phần) và Ông Trần Giang Sơn đã có đơn từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT và được Đại hội đồng cổ đông ngày 12.5.2016 chấp thuận.
- Ông Phạm Duy Hùng (đại diện cho 5.898.160 CP là phần vốn của Tổng Công ty Rau quả Nông sản – Công ty cổ phần) và ông Nguyễn Thanh Bình là thành viên HĐQT được Đại hội đồng cổ đông thường niên bầu bổ sung vào ngày 12.5.2016 nhằm thay thế cho 02 thành viên HĐQT đã có đơn từ nhiệm.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng Quản trị tại phiên họp ngày 24.4.2013 đã nhất trí ban hành Nghị quyết số 10/HĐQT – Nhiệm kỳ 2012 – 2016 cử Ông Nguyễn Văn Thành – Chủ tịch HĐQT Công ty phụ trách vấn đề lương, thưởng, nhân sự trong Công ty CP In và Bao Bì Mỹ Châu

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị duy trì hoạt động theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Trong năm 2016, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 04 cuộc họp với tỷ lệ tham dự 100 %



Nội dung các cuộc họp :

- HĐQT giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kế hoạch sản xuất kinh doanh, dự án đầu tư đã được HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Giám sát các hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được an toàn, tuân thủ theo đúng pháp luật, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết HĐQT.
- Kiểm tra tình hình tài chính để quản lý chặt chẽ chi phí, phòng ngừa hạn chế rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.
- Thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường tới UBCKNN, Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. HCM (HOSE) liên quan đến những nội dung bắt buộc phải công bố thông tin. Hoàn thành nộp và công bố thông tin đúng thời hạn : Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán, Báo cáo thường niên năm 2015, Báo cáo tài chính Quý 1 – 2016; Báo cáo tài chính Quý 2 – 2016; Báo cáo tài chính Quý 3 – 2016; Báo cáo tài chính Quý 4 – 2016.
- Phê duyệt kết quả SXKD trong năm 2015, kế hoạch SXKD năm 2016 và các biện pháp thực hiện.
- Phê duyệt thời gian và địa điểm tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.
- Phê duyệt và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phân chia lợi nhuận năm 2015, chi trả cổ tức năm 2015 : 11 % vốn điều lệ (bao gồm 6 % vốn điều lệ cũ và 5% vốn điều lệ mới),
- Phê duyệt thời gian và địa điểm tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.
- Ủy quyền cho Ông Trịnh Hữu Minh và Ông Nguyễn Quý được toàn quyền đại diện Công ty quyết định về: hạn mức tín dụng, hạn mức bảo lãnh và ký kết, thực hiện hợp đồng tín dụng, hợp đồng bảo lãnh, hợp đồng bảo đảm bằng tài sản (thế chấp, cầm cố, bảo lãnh) và được phép ủy quyền lại trong quan hệ vay vốn và bảo lãnh với các Ngân hàng BIDV, HSBC, Vietcombank và Techcombank. Ủy quyền cho Ông Trịnh Hữu Minh đại diện Công ty thực hiện các Công việc tại Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam trong năm tài chính 2016.
- Phê duyệt các báo cáo sẽ trình bày trước Đại hội đồng cổ đông vào ngày 12.5.2015 :
- Chấp thuận việc từ nhiệm và giới thiệu danh sách 02 thành viên HĐQT thay thế, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua
- Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên đúng theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty vào ngày 12.5.2016.
- Phê duyệt kết quả SXKD Quý 1 - 2016
- Phê duyệt Kế hoạch SXKD Quý 2 – 2016.
- Phê duyệt kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2016
- Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2016 và các biện pháp thực hiện



- Phê duyệt việc thanh toán 10% cổ tức bao gồm : Quyết toán 5% (500 đồng/CP) của năm 2015 và tạm ứng 5 % (500 đồng/CP) của năm 2016).
- Phê duyệt kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm 2016.
- Phê duyệt kế hoạch SXKD 3 tháng cuối năm 2016 và các biện pháp thực hiện, việc khởi kiện Công ty TNHH Dược phẩm 3A ra Tòa.
- Thông báo các Nghị quyết, những nội dung chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong tổ chức thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công Ty.

## 2. Ban Kiểm soát

### a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Đại hội đồng cổ đông thường niên tổ chức vào ngày 22 tháng 4 năm 2012 đã tiến hành bầu lại Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2012 – 2017, danh sách thành viên ban kiểm soát và tỷ lệ sở hữu cổ phần (tính đến ngày 16.3.2016) như sau :

#### Ban Kiểm soát :

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm/ tái bổ nhiệm</u>	Số CP đại diện	Tỷ lệ sở hữu CP
Ông Trần Thanh Tùng	Trưởng Ban	<u>22/4/2012</u>	180.103	1,20 %
Bà Nguyễn Thị Hiếu	Thành viên	<u>22/4/2012</u>	13.938	0,09 %
Ông Nguyễn Chí Hiếu	Thành viên	<u>22/4/2012</u>	23.000	0,15 %
Bà Võ Ngọc Huỳnh Thư	Kế toán trưởng	<u>22/4/2012</u>		

### b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2016, Ban Kiểm soát đã thực hiện việc giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty theo đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể như sau:

- Trưởng Ban Kiểm soát đã tham gia 04 cuộc họp của Hội đồng quản trị và đã có nhiều ý kiến đóng góp cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.
- Ban Kiểm soát đã có 02 cuộc họp nội bộ và 02 cuộc họp với Hội đồng quản trị công ty, tham gia kiểm kê hàng hóa bán niên và cuối năm, kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính quý, sáu tháng, năm và báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành Công ty năm 2016
- Giám sát thường xuyên công tác quản lý và điều hành hoạt động năm 2016 của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc. Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định về quản lý tài chính, sử dụng vốn.
- Giám sát việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật (bao gồm nghĩa vụ thuế, BHXH,...).

Nhìn chung, trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát**

**a) Lương, thưởng, thù lao thành viên HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc:**

	<i>Đơn vị tính : đồng</i>	
	2015	2016
Thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát	566.000.000	410.000.000
Lương và thưởng trả cho Ban Tổng Giám đốc	609.093.463	657.155.585
	<b>1.175.093.463</b>	<b>1.067.155.585</b>

- Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát căn cứ vào Nghị Quyết Hội đồng quản trị số 01/HĐQT – Nhiệm kỳ 2012 – 2016 ban hành ngày 22 tháng 4 năm 2012 như sau :

✓ Chủ tịch Hội đồng quản trị :	15.000.000 đồng/lần họp.
✓ Thành viên Hội đồng quản trị :	10.000.000 đồng/lần họp.
✓ Trưởng Ban Kiểm soát :	10.000.000 đồng/lần họp.
✓ Thành viên Ban Kiểm soát :	5.000.000 đồng/lần họp.

- Lương của Ban Tổng Giám đốc căn cứ vào Nghị Quyết Hội đồng quản trị số 01/HĐQT – Nhiệm kỳ 2012 – 2016 ban hành ngày 22 tháng 4 năm 2012 như sau :

✓ Lương Tổng Giám đốc :	25.000.000 đồng/tháng
✓ Lương Phó Tổng Giám đốc :	22.000.000 đồng/tháng

**b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:**

Trong năm 2016, Cổ đông nội bộ và người có liên quan không có giao dịch cổ phiếu MCP. Từ ngày 10.4.2017 đến ngày 09.5.2017, có giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan đến người nội bộ như sau :

Stt	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Số lượng CP đăng ký bán	%
1	Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT	88.240	0,59%
2	Ông Nguyễn Phạm Giang Minh	Người có liên quan đến Ông Nguyễn Thanh Bình	30.000	0,20 %



Trước khi tiến hành giao dịch, Ông Nguyễn Thanh Bình và Ông Nguyễn Phạm Giang Minh đã thực hiện công bố thông tin đầy đủ theo Thông tư 155/2015/TT-BTC tại địa chỉ của HOSE :

- <https://www.hsx.vn/Modules/Cms/Web/DownloadFile/789a6c43-e4ff-4eb5-aab6-9b67baf29fb2?ridx=399647632>
- <https://www.hsx.vn/Modules/Cms/Web/DownloadFile/1c06906a-7e9b-4d67-a22b-3d90f014b9fa?ridx=1629493426>

hoặc tại website của Công ty Mỹ Châu :

- [http://mychau.com.vn/mydata/download/20170405112904\\_BAO%20CAO%20GIAO%20DICH%20ANH%20BINH%20dakys0.pdf](http://mychau.com.vn/mydata/download/20170405112904_BAO%20CAO%20GIAO%20DICH%20ANH%20BINH%20dakys0.pdf)
- [http://mychau.com.vn/mydata/download/20170405113754\\_BAO%20CAO%20GIAO%20DICH%20GIANG%20MINH%20dakys0.pdf](http://mychau.com.vn/mydata/download/20170405113754_BAO%20CAO%20GIAO%20DICH%20GIANG%20MINH%20dakys0.pdf)

Việc giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ đã được công bố thông tin đúng hạn theo quy định của Ủy Ban Chứng khoán nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có
- d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện đúng theo quy định về quản trị công ty.

#### VI. Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán đã được đăng tải trên Website của Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh và tại Website của Công ty Cổ phần In và bao bì Mỹ Châu. Các nhà đầu tư và quý cổ đông vui lòng xem tại :

- ✓ [http://mychau.com.vn/mydata/download/20170402120145\\_BCTC%202016%20DA%20KIEM%20TOAN.pdf](http://mychau.com.vn/mydata/download/20170402120145_BCTC%202016%20DA%20KIEM%20TOAN.pdf)
- ✓ <https://www.hsx.vn/Areas/Desktop/WebFinancialReport/Download?id=a196e495-aea0-47a3-8bca-735d2f898c91&rid=2098820520>

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty 



*Trịnh Hữu Minh*